

## TRƯỜNG THCS TRẦN VĂN ƠN

### ĐỀ CƯƠNG MÔN ĐỊA LÝ 6 - HKII

NĂM HỌC 2019 – 2020

#### **1. Cấu tạo của lớp vỏ khí (khí quyển):**

\* Cấu tạo của khí quyển gồm 3 tầng

- Tầng đối lưu: độ cao từ 0 – 16 km: Không khí chuyển động theo chiều thẳng đứng.

+ Là nơi sinh ra các hiện tượng tự nhiên như mây, mưa, sương mù...

+ Nhiệt độ giảm dần khi lên cao (lên cao 100m nhiệt độ giảm  $0,6^{\circ}\text{C}$ ).

- Tầng bình lưu: độ cao từ 16 km – 80 km, có lớp ôdôn ngăn các tia bức xạ có hại. Không khí chuyển động theo chiều ngang.

- Tầng cao khí quyển: từ 80km trở lên, không khí rất loãng.

#### **2. Đặc điểm các đới khí hậu trên Trái Đất:**

- Trên Trái Đất có thể chia làm 5 đới khí hậu: NHIỆT ĐỚI (đới nóng), 2 đới ÔN ĐỚI (ôn hòa) và 2 đới HÀN ĐỚI (đới lạnh).

- Đặc điểm của các đới khí hậu:

	<b>NHIỆT ĐỚI</b>	<b>ÔN ĐỚI</b>	<b>HÀN ĐỚI</b>
<b>Giới hạn</b>	Từ chí tuyến Bắc đến chí tuyến Nam	Từ chí tuyến Bắc đến vòng cực Bắc Từ chí tuyến Nam đến vòng cực Nam	Từ 2 vòng cực Bắc và Nam đến 2 cực Bắc, Nam
<b>Nhiệt lượng</b>	Nóng quanh năm	Trung bình, có 4 mùa	Giá lạnh quanh năm
<b>Lượng mưa</b>	Mưa nhiều (1000 - trên 2000mm/năm)	Trung bình (từ 500 - 1000 mm/năm)	Dưới 500 mm/năm
<b>Loại gió</b>	Tín phong	Tây ôn đới	Đông cực

#### **3. Sự vận động của nước biển và đại dương**

- Nước biển và đại dương có 3 sự vận động : Sóng, thủy triều, dòng biển

+ Sóng : Là chuyển động của nước biển theo chiều thẳng đứng

Nguyên nhân: do gió

+ Thủy triều: là hiện tượng nước biển có lúc dâng lên, có lúc lại hạ xuống

Nguyên nhân: Sức hút của Mặt Trăng và Mặt Trời

+ Dòng biển: là dòng nước chảy trong các biển và đại dương

#### **4. Nhận xét biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa**

Lượng mưa, nhiệt độ cao nhất, thấp nhất, tháng mưa nhiều, tháng mưa ít (dẫn chứng bằng số liệu).